

Số: 172/2021/QĐST-HNGĐ

A, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Hải Y, sinh năm 1996.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Lục C, xã Xuân C, huyện A, thành phố Hà Nội.  
Nơi ở hiện nay: Thôn Xuân Canh, xã Xuân Canh, huyện A, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1996.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Lục C, xã Xuân C, huyện A, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Hải Y và Anh Nguyễn Đăng T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Nguyễn Hải Y, Anh Nguyễn Đăng T có 01 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 22/7/2020. Ly hôn, Chị Nguyễn Hải Y trực tiếp

nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thành Đ là cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Sau khi ly hôn, Anh Nguyễn Đăng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn*: Chị Nguyễn Hải Y không yêu cầu Anh Nguyễn Đăng T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp*: Chị Nguyễn Hải Y, Anh Nguyễn Đăng T không có tài sản chung, nợ chung gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước. Chị Nguyễn Hải Y tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Yến đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0008907 ngày 17/03/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Trả lại cho chị Yến 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện A;
- UBND xã Xuân Canh, huyện A, thành phố Hà Nội (GCNKH số 34/2019);
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Thúy Hà**

